

Bản án số: 16 /2018/HS - PT
Ngày 20 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Sỹ

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Việt
Ông Nguyễn Hữu Tuyến

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Ngọc Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm đã thụ lý số: 05/2018/TLPT-HS ngày 22/01/2018 đối với bị cáo Trần Anh T; do có kháng cáo của bị cáo Trần Anh T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 75/2017/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Anh T, tên gọi khác: Nguyễn Anh T; sinh ngày 08/3/1981; Nơi cư trú: thôn H, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Song T và bà Nguyễn Thị N; có vợ Vũ Thị Lưu L, sinh năm 1981 (chưa đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 16/9/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2004. Sau khi phạm tội bỏ trốn khỏi địa phương, bị truy nã và bị bắt theo Lệnh truy nã ngày 25/7/2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có những Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan như: anh Hà Công H, anh Trương Tiểu L và anh Nguyễn Văn H nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 11 hoặc 12/10/2006, Trần Anh T mang 01 bao thuốc lá bên trong cất giấu ma túy đến đường T, thành phố Đ bán cho Hà Công H lấy số tiền 2.000.000 đồng. Khoảng 03 ngày sau nghe tin Hà Công H bị bắt nên Trần Anh T đã bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 25/7/2017 thì bị bắt theo quyết định truy nã.

Số ma túy Hà Công H mua từ Trần Anh T gồm 80 gói trong đó Hà Công H đã bán 11 gói cho một số đối tượng trên địa bàn, 03 gói bị Công an bắt quả tang khi đang bán trái phép và 66 gói thu giữ khi thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Hà Công H. Tại Kết luận giám định số 674, 675/QĐ ngày 16/10/2006 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 69 gói chất bột màu trắng gửi giám định có thành phần Heroin. Tổng trọng lượng Heroin là 0,774 gam.

Trần Anh T khai số ma túy mà Trần Anh T mang bán cho Hà Công H là của Nguyễn Hoàng Q ở phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An (là bạn cùng thi hành án với Trần Anh T tại Trại giam Đồng Sơn) bảo Trần Anh T mang từ nhà của Nguyễn Hoàng Q vào thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình bán cho Hà Công H. Sau khi bán xong thì Trần Anh T đã mang 2.000.000 đồng ra thành phố V, tỉnh Nghệ An giao cho Nguyễn Hoàng Q, khi nghe tin Hà Công H bị bắt thì Nguyễn Hoàng Q đã đưa cho Trần Anh T 800.000 đồng để bỏ trốn.

Liên quan đến vụ án này có Hà Công H và Trương Tiểu L có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt mỗi bị cáo 08 năm tù (Bản án số: 55/2007/HSPT ngày 24/7/2007). Đối với Nguyễn Hoàng Q, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được hiện nay Nguyễn Hoàng Q đang làm gì, ở đâu, nên sẽ tiếp tục xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2017/HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Anh T 30 tháng tù. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/12/2017, bị cáo Trần Anh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: bị cáo có bố mẹ là người có công với cách mạng, bố mẹ đều nghỉ mất sức, bố là thương binh hạng 1/4, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con của bị cáo còn nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Theo lời khai của bị cáo Trần Anh T thì: Do quen biết với Nguyễn Hoàng Q nên khi Nguyễn Hoàng Q nhờ đưa ma túy vào bán cho Hà Công H thì Trần Anh T đã đồng ý. Còn theo lời khai của Hà Công H thì chính Trần Anh T là người đã chủ động liên lạc và tìm gặp Hà Công H để bán ma túy. Như vậy, có cơ sở để khẳng định Trần Anh T là người đã trực tiếp bán ma túy cho Hà Công H. Loại ma túy mà Trần Anh T bán cho Hà Công H là Heroin, có tổng trọng lượng là 0,774 gam. Do đó, Bản án sơ thẩm số 75/2017/ HSST ngày 18/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới tuyên bố bị cáo Trần Anh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Anh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của Trần Anh T là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn và tội phạm về ma túy. Bị cáo Trần Anh T đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, mặc dù đã được xóa án tích nhưng cũng thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém. Sau khi phạm tội lần này, bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương, bị truy nã trong thời gian dài và bị bắt theo Lệnh truy nã, gây khó khăn cho cơ quan pháp luật trong xử lý tội phạm.

Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trong đơn kháng cáo đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng; mức án 30 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là không nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới so với ở giai đoạn sơ thẩm, vì vậy không thể chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Anh T.

[3]. Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4]. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Anh T, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Trần Anh T 30 (ba mươi) tháng tù về

tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Trần Anh T bị tạm giữ 25/7/2017.

2. Về án phí: Bị cáo Trần Anh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (20/3/2018).

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I (TANDTC);
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Công an, TAND, VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình;
- PV 27 Công an tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo Trần Anh T;
- Lưu: Toà HS; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Hữu Sỹ